

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2023/HS-ST
Ngày: 17 - 3 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH – TỈNH ĐỒNG NAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Trần Nhật Lệ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Ba.

Bà Lê Thị Ánh Sáng.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Tiến Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm hình thức trực tuyến công khai tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành và điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ công an huyện Long Thành vụ án hình sự thụ lý số: 17/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2023/QĐXXST-HS ngày 02/3/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đặng Phước T (tên gọi khác: không), sinh năm 1995 tại Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: Ấp 2, xã TH, huyện LT, tỉnh ĐN; Nơi sinh sống: Ấp 2, xã TH, huyện LT, tỉnh ĐN; Nghề nghiệp: Sửa xe; Trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Đặng Văn P, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1968; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 24/5/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành xử phạt 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 8/10/2022, chuyển tạm giam từ ngày 17/10/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành.

Bị cáo có mặt.

Người làm chứng: Anh Đỗ Đoàn Đức Phú Q, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Ấp 3, xã PT, huyện LT, tỉnh ĐN. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Phước T là người nghiện ma túy. Lúc 17 giờ 30 phút ngày 07/10/2022 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T có liên lạc với Đ để mua ma túy về sử dụng. Đ hẹn T đến khu vực ngã tư gần nhà T ở ấp 2, xã Tân Hiệp, huyện Long Thành bán cho T 01 gói ma túy với giá 200.000đ. Đến 02 giờ 10 phút ngày 08/10/2022 T đang ngồi một mình bên đường thì bị công an xã Phước Thái tuần tra phát hiện nghi vấn tiến hành kiểm tra. Lúc này, T đang cầm gói ma túy trên tay thấy lực lượng công an nên T ném gói ma túy vào chậu cây cách vị trí T ngồi khoảng 0,3m thì bị lực lượng công an phát hiện thu giữ lập biên bản phạm tội quả tang. Cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Long Thành tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của T tại ấp 2, xã Tân Hiệp đã phát hiện thu giữ tại phòng ngủ của T 01 gói nylon kích thước 2,5cm x 3,5cm bên trong có chứa ma túy. Gói ma túy này do T mua của Đ vào ngày 01/10/2022 về sử dụng nhưng chưa sử dụng hết.

Tại bản kết luận giám định số 2147/KL-KTHS ngày 14/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,2689 gam loại Methamphetamine.
- Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1376 gam loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ: 01 phong bì bên trong có chứa ma túy sau giám định đã niêm phong số 2147 của Phòng kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh Đồng Nai;

Trước Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, bị cáo Đặng Phước Tkhai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ thu thập được tại hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKSLT ngày 30 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Đặng Phước T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo T từ 20 tháng đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy một phong bì bên trong có chứa ma túy sau giám định đã niêm phong số 2147 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các quyết định, hành vi tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều được thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Lúc 02 giờ 10 phút, ngày 08/10/2022 tại ấp 1C, xã Phước Thái, bị cáo T có hành vi tàng trữ 01 gói nylon kích thước 03 cm x 1,5cm bên trong có chứa ma túy thì bị lực lượng chức năng phát hiện và lập biên bản phạm tội quả tang. Ngoài ra, lực lượng chức năng khám xét khẩn cấp chỗ ở của T thì phát hiện thu giữ trong phòng ngủ của T 01 gói nylon kích thước 2,5cm x 3,5 cm bên trong có ma túy, T thừa nhận số ma túy này là của T mua về để sử dụng nhưng chưa sử dụng hết.

Tại bản kết luận giám định số 2147/KL-KTHS ngày 14/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,2689 gam loại Methamphetamine.
- Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1376 gam loại Methamphetamine.

Tổng khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 0,4065gam, loại Methamphetamine.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như lời khai của người làm chứng và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ căn cứ để xác định bị cáo Đặng Phước T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi dân sự, biết rõ các hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy đều bị nghiêm cấm. Nhưng chỉ vì nhu cầu sử dụng của bản thân, bị cáo đã bất chấp pháp luật, mua ma túy về tàng trữ để sử dụng. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng đến sức khỏe, cuộc sống của bị cáo và những người xung quanh, là một trong những nguyên nhân dẫn đến gia tăng các loại tội phạm, xâm phạm đến

chính sách độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm nhằm giáo dục bị cáo trở thành người tốt và cũng để răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên, cũng cần xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 phong bì bên trong có chứa ma túy sau giám định đã niêm phong số 2147 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu thông nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000đ theo quy định.

[8] Đối với người phụ nữ tên Đ có hành vi bán ma túy cho T nhưng hiện không rõ nhân thân lai lịch. Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục điều tra xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đặng Phước T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Đặng Phước T01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/10/2022.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong có chứa ma túy sau giám định được niêm phong số 2147 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai. (Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/02/2023 của cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Về án phí: Bị cáo T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai.
- VKSND H. Long Thành;
- Chi cục THA H. Long Thành;
- CAH. Long Thành;
- Bị cáo;
- Lưu HS, AV.

Trần Nhật Lệ